

Bản án số: 19 /2022/DSST.

Ngày 28/02/2022.

Về việc tranh chấp: “Quyền đòi lại tài sản ” .

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Nhu**.

2. Ông **Trần TR Nhân**.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Trường An** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Thành Thêm** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 và 28/02/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/TLST-DS ngày 26/01/2021 về việc tranh chấp “ Quyền đòi lại tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2021/QĐXX-ST ngày 22/12/2021 giữa các đương sự:

***I- Nguyên đơn:***

1-Anh **Lê Văn S**, sinh năm 1975.

2- Chị **Lê Thị NG**, sinh năm 1977.

Cùng cư trú tại: ấp x, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền cho anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG là ông **Nguyễn Văn TR**, sinh năm: 1967. Nơi cư trú : số 634, tổ 34, khu Y, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Theo văn bản ủy quyền ngày 18/01/2021 lập tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.( có mặt).

***2/ Bị đơn:*** Anh **Nguyễn Văn NG**, sinh năm 1973. Nơi cư trú: ấp x, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 14/01/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đại diện nguyên đơn anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG là ông Nguyễn Văn TR trình bày:

Vào tháng 01/2018 anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG có vay của bà Trần Kim Chi hai lần tiền với tổng số tiền là 60.000.000 đồng và vay của ông NG với số tiền là 20.000.000 đồng. Bà Chi và anh NG yêu cầu anh S và chị NG phải trả cả vốn và lãi là 150.000.000 đồng. Do không có khả năng trả số tiền trên nên vào ngày 31/12/2019 anh S và chị NG viết giấy mua bán đất để đảm bảo số tiền vay là 155.000.000 đồng.

Đến ngày 25/12/2019 âm lịch anh S và chị NG có đến trả cho bà Chi số tiền 80.000.000 đồng nhưng không gặp bà Chi nên đã giao cho anh NG là con rể của bà Chi nhận số tiền 80.000.000 đồng nhưng phía anh NG không có đưa lại cho bà Chi.

Vào ngày 26/4/2020 bà Chi đã khởi kiện anh S và chị NG và tại bản án sơ thẩm số 140/2020/DSST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè buộc anh S và chị NG phải trả cho bà Chi với số tiền là 155.000.000 đồng.

Ngày 31/8/2020 anh NG có làm bản tự khai nộp cho Tòa án và anh NG đã thừa nhận có nhận số tiền 80.000.000 đồng của anh S và chị NG.

Nay anh S và chị NG khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn NG trả lại số tiền là 80.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày 25/12/2019 âm lịch cho đến ngày xét xử sơ thẩm theo quy định của pháp luật và trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn NG vắng mặt nhưng tại bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 21/01/2021 anh NG xác định là anh có nhận số tiền 80.000.000 đồng từ anh S và chị NG nhưng đây là số tiền do anh S và chị NG trước đây có mượn tiền của anh, không phải là gửi để trả chi bà Chi là mẹ vợ của anh và anh cũng không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của anh S và chị NG.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến :

Về thủ tục tố tụng

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký trong thời gian chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Căn cứ Điều 166 Bộ luật dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG. Buộc anh Nguyễn Văn NG trả cho anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG số tiền 80.000.000 đồng.

- Không chấp nhận yêu cầu tính lãi của anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử có nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG yêu cầu anh Nguyễn Văn NG trả số tiền 80.000.000 đồng nên xác định đây là tranh chấp về giao dịch dân sự theo khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào địa chỉ sinh sống của anh Nguyễn Văn NG ở ấp x, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại khoản 1 điều 35

Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp được xác định là “ Quyền đòi lại tài sản” theo quy định tại điều 166 Bộ luật dân sự.

- Anh Nguyễn Văn NG đã được tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng anh NG vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh NG.

[2]. Về nội dung:

2.1- Căn cứ vào đơn khởi kiện, bản tự khai của đương sự và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG có đưa cho Anh Nguyễn Văn NG số tiền 80.000.000 đồng để trả cho bà Trần Thị Kim Chi là mẹ vợ của anh NG và tại bản tự khai ngày 31/8/2020 và ngày 22/01/2021 anh NG thừa nhận có nhận của anh S và chị NG số tiền 80.000.000 đồng là đúng nên có căn cứ xác định anh NG có nhận số tiền 80.000.000 đồng từ anh S và chị NG nhưng không giao lại cho bà Chi là vi phạm sự thỏa thuận giữa các bên nên anh NG phải có nghĩa vụ trả lại số tiền trên cho anh S và chị NG. Nay anh S và chị NG yêu cầu anh NG trả lại số tiền 80.000.000 đồng là có căn cứ. Căn cứ điều 166 Bộ luật dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh S và chị NG.

2.2- Về lãi suất anh S và chị NG yêu cầu tính lãi từ ngày 25/12/2019 âm lịch cho đến ngày xét xử sơ thẩm theo quy định của pháp luật, xét thấy đây không phải là tiền vay và các bên không có thỏa thuận về thời gian trả nên không có căn cứ xác định anh NG có vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên yêu cầu tính lãi của anh S và chị NG là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử xét không đặt ra xem xét.

2.3- Anh Nguyễn Văn NG vắng mặt nhưng tại bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 21/01/2021 anh NG xác định là anh có nhận số tiền 80.000.000 đồng từ anh S và chị NG nhưng đây là số tiền do anh S và chị NG mượn trước đây của anh, hai bên có làm giấy biên nhận sau khi anh S và chị NG trả tiền thì anh đã hủy giấy biên nhận nhưng phía anh S và chị NG khẳng định không có mượn tiền của anh NG , ngoài ra anh cũng không có chứng cứ gì chứng minh là anh S và chị NG có nợ anh Số tiền 80.000.000 đồng nên lời trình bày của anh NG là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3]. Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4]. Về án phí : Anh Nguyễn Văn NG phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH :**

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 , điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 166, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG. Buộc anh Nguyễn Văn NG có nghĩa vụ trả cho anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG số tiền 80.000.000 đồng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu của anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn NG trả tiền lãi.

3. Án phí :

- Anh Nguyễn Văn NG phải chịu 4.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 00004665 ngày 26/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3- Anh Lê Văn S và chị Lê Thị NG được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn NG được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án tuyên vào lúc 14 giờ ngày 28/02/2022 có mặt anh TR là đại diện ủy quyền của anh S và chị NG và Kiểm sát viên.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(đã ký)

**Trương Việt Chương**

